

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh
giai đoạn 03 năm (2026-2028)

Căn cứ Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng;

Căn cứ Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng;

Căn cứ Nghị quyết số 104/NQ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ về Lộ trình tăng số lượng vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13/06/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc;

Căn cứ Quyết định số 3421/QĐ-BYT ngày 28/7/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-BYT ngày 03/8/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hệ số sử dụng vắc xin và vật tư tiêu hao trong tiêm chủng mở rộng”;

Căn cứ Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023 của Bộ Y tế về việc Ban hành hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em;

Căn cứ Quyết định số 2780/QĐ-BYT ngày 29/8/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng 03 năm (2026-2028);

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 2413/TTr-SYT ngày 30/10/2025;

Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Kế hoạch tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 03 năm (2026-2028) với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Duy trì và nâng cao chất lượng, đạt mục tiêu tỷ lệ tiêm chủng mở rộng (TCMR) theo kế hoạch hàng năm, giai đoạn 03 năm (2026-2028), tiến tới đạt mục tiêu về tỷ lệ tiêm chủng tại Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng

cao sức khỏe Nhân dân; không chế hiệu quả các bệnh truyền nhiễm có vắc xin bảo vệ, tiếp tục bảo vệ thành quả thanh toán bệnh bại liệt, duy trì loại trừ bệnh uốn ván sơ sinh trên địa bàn tỉnh; bảo đảm tính chủ động, hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

2.1 Chỉ tiêu tiêm chủng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
1	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm gan B sơ sinh trong vòng 24 giờ	≥90%	≥90%	≥90%
2	Tỷ lệ tiêm vắc xin Lao	≥96%	≥96%	≥96%
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin DPT-VGB-Hib	≥96%	≥96%	≥96%
4	Tỷ lệ trẻ được tiêm/ uống đủ mũi vắc xin Bại liệt	≥95%	≥95%	≥95%
5	Tỷ lệ uống vắc xin Rota	≥95%	≥95%	≥95%
6	Tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi	≥96%	≥96%	≥96%
7	Tỷ lệ tiêm đủ mũi Uốn ván cho phụ nữ có thai	≥95%	≥95%	≥95%
8	Tỷ lệ tiêm vắc xin DPT	≥95%	≥95%	≥95%
9	Tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi – Rubella	≥95%	≥95%	≥95%
10	Tỷ lệ tiêm vắc xin Td	≥95%	≥95%	≥95%
11	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản	≥95%	≥95%	≥95%

2.2 Chỉ tiêu mắc bệnh và giám sát bệnh trong TCMR

TT	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
1	Không có vi rút bại liệt hoang dại	0 trường hợp	0 trường hợp	0 trường hợp
2	100% xã đạt tiêu chuẩn loại trừ Uốn ván sơ sinh	100% xã đạt	100% xã đạt	100% xã đạt
3	Tỷ lệ mắc Sởi	≤ 5/100.000 người	≤ 5/100.000 người	≤ 5/100.000 người
4	Tỷ lệ mắc Bạch hầu	≤ 0,1/100.000 người	≤ 0,1/100.000 người	≤ 0,1/100.000 người

TT	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
5	Tỷ lệ mắc Ho gà	$\leq 1/100.000$ người	$\leq 1/100.000$ người	$\leq 1/100.000$ người
6	Ca Liệt mềm cấp được điều tra và lấy mẫu	$\geq 1/100.000$ trẻ dưới 15 tuổi	$\geq 1/100.000$ trẻ dưới 15 tuổi	$\geq 1/100.000$ trẻ dưới 15 tuổi
7	Ca nghi Sởi/Rubella được điều tra và lấy mẫu xét nghiệm	$\geq 2/100.000$ người	$\geq 2/100.000$ người	$\geq 2/100.000$ người
8	Số ca chết sơ sinh được điều tra	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, HÌNH THỨC TRIỂN KHAI

1. Đối tượng

1.1 Đối tượng tiêm chủng vắc xin

Đối tượng/ Năm	2026	2027	2028
Trẻ dưới 01 tuổi	44.681	45.184	46.361
Trẻ 1 tuổi	44.697	45.265	45.799
Trẻ 18 tháng tuổi	45.113	45.346	45.489
Trẻ 2 tuổi	46.343	46.009	46.294
Trẻ 7 tuổi	58.193	56.905	54.799
Phụ nữ có thai	44.857	45.886	45.277

(Phụ lục I – Đối tượng TCMR giai đoạn 2026--2028)

1.2 Đối tượng giám sát bệnh tiêm chủng TCMR

Trẻ em dưới 15 tuổi.

2. Phạm vi, hình thức triển khai

- Triển khai tiêm chủng thường xuyên hàng tháng tại 100% Trạm y tế xã, phường và các cơ sở y tế có phòng sinh (đối với vắc xin viêm gan B sơ sinh và tiêm vắc xin BCG tại một số cơ sở) trên phạm vi toàn tỉnh.

- Triển khai tiêm bù, tiêm vét, tiêm chiến dịch dựa trên mô hình bệnh tật, kết quả tiêm và số lượng vắc xin trên địa bàn.

- Giám sát các bệnh đã tiêm chủng trong chương trình TCMR tại các cơ sở y tế trên toàn tỉnh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tăng cường trách nhiệm của UBND các cấp trong công tác tiêm chủng; đưa các chỉ tiêu tiêm chủng mở rộng vào Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Đẩy mạnh sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể trong các hoạt động nâng cao tỷ lệ tiêm chủng, vận động người dân hưởng ứng dịch vụ tiêm chủng mở rộng tại địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, chỉ đạo tuyến dưới triển khai tiêm chủng.

2. Triển khai các hoạt động tiêm chủng

2.1. Tổ chức tiêm chủng thường xuyên hàng tháng

a. Phạm vi thực hiện: Triển khai tại tất cả các xã, phường.

b. Đối tượng:

- Trẻ dưới 1 tuổi:

+ Tiêm vắc xin viêm gan B trong vòng 24 giờ sau sinh tại các cơ sở y tế có phòng sinh trên địa bàn tỉnh.

+ Tiêm chủng đầy đủ 09 loại vắc xin tạo miễn dịch cơ bản trong chương trình TCMR.

- Trẻ 18 tháng tuổi: được tiêm vắc xin Sởi/Rubella và DPT mũi 4.

- Trẻ từ 1-5 tuổi: tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản mũi 1, 2 và mũi 3.

- Trẻ em đủ 7 tuổi: tiêm vắc xin Td

- Phụ nữ có thai : tiêm vắc xin phòng uốn ván.

c. Thời gian tổ chức tiêm: đảm bảo thống nhất thời gian triển khai trên địa bàn toàn tỉnh.

d. Địa điểm tiêm chủng: Tại các cơ sở y tế cố định (trạm y tế); các điểm tiêm chủng ngoại trạm và các Bệnh viện, Trung tâm Y tế (cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng theo quy định của Bộ Y tế).

2.2. Các hoạt động duy trì thành quả Tiêm chủng mở rộng

a. Hoạt động duy trì thanh toán bại liệt

Hàng năm: thực hiện giám sát tích cực ca liệt mềm cấp tại tất cả các tuyến từ tỉnh đến xã, phường và cộng đồng. Đảm bảo tỷ lệ phát hiện liệt mềm cấp là ≥ 1 ca/100.000 trẻ dưới 15 tuổi/năm.

b. Các hoạt động tiến tới loại trừ bệnh Sởi

- Đảm bảo tỷ lệ tiêm vắc xin sởi mũi 1 cho trẻ từ 9 tháng tuổi đạt $\geq 96\%$ và vắc xin Sởi- Rubella cho trẻ 18 tháng tuổi đạt $\geq 95\%$.

- Đảm bảo triển khai tiêm vắc xin phòng chống dịch sởi cho các độ tuổi khác theo hướng dẫn của Bộ y tế đạt mục tiêu phòng chống dịch đề ra.

- Thực hiện giám sát, phát hiện các trường hợp sốt phát ban nghi Sởi/Rubella, tiến hành điều tra, lấy mẫu xét nghiệm theo quy định. Đảm bảo tỷ lệ phát hiện và xét nghiệm ca nghi Sởi/Rubella ≥ 2 ca/100.000 dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng chống và loại trừ bệnh Sởi trong cộng đồng.

c. Các hoạt động duy trì loại trừ uốn ván sơ sinh

- Đảm bảo duy trì tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván cho phụ nữ có thai hàng năm đạt $\geq 95\%$. Tăng cường truyền thông về bệnh uốn ván sơ sinh và tiêm vắc xin cho phụ nữ có thai để phòng bệnh uốn ván sơ sinh.

- Tăng cường giám sát tích cực các trường hợp chết sơ sinh, uốn ván sơ sinh tại tất cả các tuyến.

d. Tăng cường hệ thống thống kê, báo cáo tiêm chủng mở rộng

- Đảm bảo công tác báo cáo kết quả TCMR hàng tháng, tình hình sử dụng vắc xin và vật tư tiêm chủng theo mẫu báo cáo hiện hành để quản lý số liệu và nguồn lực.

- Thực hiện quản lý đối tượng trên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia theo Quyết định số 3421/QĐ-BYT ngày 28/7/2017 của Bộ Y tế. Trong đó, tăng cường quản lý, xác minh và lọc trùng đối tượng, theo dõi việc lập kế hoạch hàng tháng của các trạm y tế, quản lý chặt chẽ đối tượng, đảm bảo mỗi đối tượng chỉ có duy nhất một mã trên hệ thống.

e. An toàn tiêm chủng

Đảm bảo an toàn tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và các Thông tư, Quyết định của Bộ Y tế về tiêm chủng.

3. Công tác truyền thông

- Tăng cường truyền thông về lợi ích của vắc xin TCMR; hướng dẫn người chăm sóc trẻ cách theo dõi, phát hiện phản ứng sau tiêm chủng; các dấu hiệu bất thường sau tiêm chủng cần đưa trẻ đến cơ sở y tế; những lưu ý khi chăm sóc trẻ sau tiêm chủng tại nhà.

- Hình thức truyền thông: trên các phương tiện thông tin đại chúng, Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh; Hệ thống loa truyền thanh xã, phường và truyền thông trực tiếp tại các cơ sở y tế và cộng đồng...

- Xây dựng các tin, bài, tài liệu truyền thông về lợi ích của TCMR; các phản ứng có thể xảy ra sau khi tiêm chủng để người dân hiểu và tích cực, chủ động tham gia tiêm chủng đầy đủ.

4. Đào tạo, tập huấn

Hàng năm, tiếp tục tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cập nhật kiến thức cho cán bộ làm công tác tiêm chủng trên địa bàn về các nội dung:

- Thực hành an toàn tiêm chủng theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Hướng dẫn: Lập kế hoạch, quản lý đối tượng TCMR; xác định nhu cầu cung ứng, bảo quản, vận chuyển vắc xin, vật tư tiêm chủng; Giám sát phản ứng sau tiêm chủng; Giám sát hỗ trợ và giám sát ca bệnh trong tiêm chủng. Thống kê báo cáo và lưu trữ hồ sơ; triển khai tiêm/ uống các vắc xin mới triển khai trong chương trình TCMR theo hướng dẫn của Bộ Y tế”

- Nâng cao kỹ năng truyền thông về tiêm chủng cho cán bộ y tế cơ sở.

5. Đảm bảo cung ứng vắc xin, vật tư TCMR

5.1 Xác định nhu cầu vắc xin

Căn cứ Danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng, lịch tiêm vắc xin TCMR theo Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13/06/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế; hệ số sử dụng vắc xin theo Quyết định số 3384/QĐ-BYT ngày 3/8/2020 của Bộ Y tế; lộ trình tăng số lượng vắc xin TCMR theo Nghị quyết số 104/NQ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ; số lượng trẻ dự kiến theo từng đối tượng tiêm chủng; hướng dẫn xây dựng nhu cầu vắc xin theo Hướng dẫn của Cục Phòng Bệnh để xác định nhu cầu sử dụng vắc xin 03 năm (2026-2028) trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết nhu cầu vắc xin tại các Phụ lục II, III, IV gửi kèm theo).

5.2 Cung ứng vắc xin, vật tư tiêm chủng

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan dự trù, tiếp nhận, cấp phát vắc xin và hướng dẫn các đơn vị tổ chức mua sắm, đấu thầu vật tư tiêm chủng trong chương trình TCMR theo đúng các quy định của pháp luật về mua sắm, đấu thầu.

6. Công tác kiểm tra, giám sát

6.1. Giám sát công tác tiêm chủng thường xuyên và quản lý vắc xin, vật tư tiêm chủng tại tuyến tỉnh, xã

- Thực hiện quản lý vắc xin, vật tư tiêm chủng theo định mức dự trữ, định mức sử dụng các loại vắc xin trong TCMR thường xuyên.

- Giám sát công tác quản lý, bảo quản và vận chuyển vắc xin tại tuyến tỉnh, xã; kiểm tra, giám sát việc sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng tuyến tỉnh, xã định kỳ (3 tháng/1 lần) và đột xuất.

- Giám sát tổ chức buổi tiêm chủng tại xã, phường và các Bệnh viện, Trung tâm Y tế nhằm nâng cao chất lượng tiêm chủng; chú trọng công tác khám phân loại, chỉ định tiêm chủng và tư vấn cho các bà mẹ về theo dõi phản ứng sau tiêm chủng theo các quy định hiện hành.

- Trung tâm Y tế báo cáo hàng tháng theo quy định về tình hình sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng theo quy định và định kỳ 3 tháng/1 lần, để có kế hoạch điều chỉnh khi hệ số vượt quá mức quy định.

6.2. Giám sát các bệnh trong TCMR và các hoạt động tiêm chủng

- Tăng cường công tác giám sát bệnh Sởi, liệt mềm cấp/Bại liệt, uốn ván sơ sinh và các bệnh khác có vắc xin TCMR.

- Duy trì công tác báo cáo định kỳ, báo cáo dịch, điều tra dịch. Đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời nhằm giúp phòng, chống dịch bệnh có hiệu quả.

6.3. Giám sát phản ứng sau tiêm chủng

- Duy trì củng cố hệ thống giám sát phản ứng sau tiêm chủng, thực hiện đúng quy định của Bộ Y tế trong việc giám sát phản ứng sau tiêm chủng.

- Thực hiện bồi thường trong trường hợp khi sử dụng vắc xin trong TCMR, tiêm chủng chống dịch gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người được tiêm chủng theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng

IV. KINH PHÍ

- Ngân sách Trung ương: được bố trí trong ngân sách chi thường xuyên của Bộ Y tế để bảo đảm kinh phí cho các hoạt động mua sắm vắc xin, kiểm định vắc xin, tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản vắc xin đến tuyến tỉnh, thông tin, giáo dục, truyền thông, chi phí đào tạo, nghiên cứu khoa học để ứng dụng kỹ thuật mới, phương pháp mới trong tiêm chủng, giám sát đánh giá hiệu quả vắc xin tại Trung ương và bồi thường các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng theo quy định.

- Ngân sách địa phương: bảo đảm nguồn lực và ngân sách địa phương cho hoạt động của Chương trình TCMR trên địa bàn trừ các hoạt động đã được ngân sách Trung ương bảo đảm theo quy định:

+ Ngân sách tỉnh đảm bảo kinh phí vận chuyển, bảo quản vắc xin và các hoạt động triển khai cấp tỉnh được xây dựng trong hoạt động tiêm chủng thường xuyên hàng năm.

+ UBND các xã, phường bố trí kinh phí cho các hoạt động: mua sắm vật tư, bơm kim tiêm, hộp an toàn, thiết bị dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin... công tiêm chủng, điều tra, lập danh sách đối tượng, tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin từ tuyến tỉnh xuống tuyến xã; vật tư tiêu hao, in ấn biểu mẫu, giấy mời, phiếu khám sàng lọc, hoạt động giám sát và các hoạt động triển khai khác của tuyến xã (khi trạm y tế trực thuộc quản lý của UBND xã, phường).

- Nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai Kế hoạch và ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện theo quy định.

- Tổ chức tập huấn triển khai tiêm chủng các loại vắc xin mới khi được Bộ Y tế đưa vào chương trình TCMR; hướng dẫn, đôn đốc, hỗ trợ chuyên môn cho các địa phương triển khai tiêm chủng vắc xin mới đạt tiến độ và chất lượng, đảm bảo an toàn tiêm chủng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế thực hiện tiếp nhận, quản lý, bảo quản, vận chuyển và sử dụng vắc xin theo đúng quy định.

- Tổ chức tiêm chủng và đảm bảo các điều kiện tiêm chủng theo quy định pháp luật hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở (Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa, Thể thao và Du lịch), ngành, địa phương liên quan đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về tiêm chủng các loại vắc xin, việc đưa các loại vắc xin mới vào chương trình TCMR; chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác tiêm chủng trong toàn tỉnh.

- Hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai các hoạt động TCMR tại các địa phương, đơn vị.

- Là đầu mối tổng hợp báo cáo tình hình triển khai hoạt động TCMR, gửi UBND tỉnh và Bộ Y tế.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Y tế, các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan rà soát dự toán, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Ninh.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với cơ sở y tế địa phương xây dựng và triển khai kế hoạch TCMR; thực hiện rà soát, thu thập, cập nhật hồ sơ tiêm chủng của trẻ nhập học hằng năm và bàn giao cho cơ sở y tế để lập Kế hoạch tổ chức tiêm bù, tiêm nhắc theo Kế hoạch số 980/KH-BYT-BGDĐT ngày 19/7/2023 của Bộ Y tế về phối hợp triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ sở y tế địa phương trong công tác truyền thông, tuyên truyền tới phụ huynh, người giám hộ, giáo viên và học sinh về ý nghĩa, lợi ích của tiêm chủng; thông tin đầy đủ về loại vắc xin, thời gian và địa điểm tiêm nhằm bảo đảm an toàn, thuận lợi và đạt hiệu quả cao.

4. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động truyền thông về ý nghĩa, lợi ích, tầm quan trọng của việc tiêm chủng và công tác triển khai Kế hoạch TCMR, các hoạt động tiêm chủng trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân.

5. Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh

Chủ động xây dựng kế hoạch, tăng cường đăng tải tin, bài, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự tuyên truyền về ý nghĩa, lợi ích của tiêm chủng; kịp thời phản ánh các mô hình, điển hình tốt, góp phần nâng cao nhận thức và vận động người dân tham gia tiêm chủng đầy đủ, an toàn, hiệu quả. Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan triển khai công tác tuyên truyền về ý nghĩa, lợi ích, tầm quan trọng, tính an toàn và khả năng phòng bệnh của các loại vắc xin được đưa vào chương trình tiêm chủng mở rộng.

6. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh

- Phối hợp với ngành Y tế tăng cường tuyên truyền, vận động cán bộ, công nhân viên chức, người lao động, các thành viên, hội viên của tổ chức trực thuộc và nhân dân tích cực tham gia chương trình tiêm chủng mở rộng theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Hưởng ứng tích cực các đợt chiến dịch tiêm chủng thường xuyên, tiêm vắc xin phòng chống dịch do ngành y tế phát động.

7. UBND các xã, phường

- Phối hợp với ngành y tế tuyên truyền, truyền thông về giáo dục sức khỏe, về lợi ích của TCMR, các đợt chiến dịch TCMR và các loại vắc xin đưa vào TCMR.

- Ban hành Kế hoạch TCMR của địa phương và triển khai thực hiện, bám sát Kế hoạch của tỉnh và hướng dẫn của ngành Y tế. Trong đó: dự trù vắc xin năm kế tiếp trước 30/5 hàng năm gửi Sở Y tế tổng hợp; rà soát danh sách đối tượng thuộc diện tiêm chủng bắt buộc và thông báo kịp thời cho đối tượng tham gia tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch; chỉ đạo việc tiêm chủng đảm bảo hiệu quả, an toàn, đạt chỉ tiêu kế hoạch; theo dõi các phản ứng sau tiêm; tổ chức cấp cứu và xử trí phù hợp với các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

- Đưa các chỉ tiêu TCMR vào Nghị quyết phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Bố trí nguồn kinh phí ngân sách cấp xã để triển khai thực hiện các hoạt động trong chương trình TCMR trên địa bàn theo quy định về phân cấp ngân sách địa phương hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026-2028) trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh; LĐVP, KGVX, Công TTĐT;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Xuân Lợi